

CÔNG TY CP XNK VÀ HTĐT GTVT
(TRACIMEXCO)

Số: 07/2022/BC-BKS.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Hợp tác đầu tư Giao thông vận tải sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/10/2021;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/10/2021;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Hợp tác đầu tư Giao thông vận tải xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự Ban kiểm soát.

Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 đã được thay đổi bổ sung tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 18/10/2021 như sau:

Miễn nhiệm ông Vũ Văn Hùng (nguyên Trưởng Ban KS) và ông Đặng Ngọc Tuấn Hiệp (nguyên Thành viên Ban KS) đồng thời bổ sung Ông Nguyễn Trung Hiếu và Bà Nguyễn Thị Hoa làm Thành viên Ban KS và bầu Bà Trần Thanh Thủy làm Trưởng ban trong giai đoạn tiếp theo của nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát năm 2021:



Stt	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)	Số tháng	Thực lĩnh (đồng)
1	Vũ Văn Hùng	Trưởng Ban (từ 01/01/2021 đến 18/10/2021)	Lương chuyên trách	09 tháng	230.454.546
2	Đặng Ngọc Tuấn Hiệp	Thành viên (từ 01/01/2021 đến 18/10/2021)	1.500.000	09	13.500.000
3	Trần Thanh Thủy	Thành viên (từ 01/01/2021 đến 18/10/2021)	1.500.000	09	13.500.000
		Trưởng ban từ 18/10/2021	3.000.000	03	9.000.000
4	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên từ 18/10/2021	1.500.000	03	4.500.000
5	Nguyễn Thị Hoa	Thành viên từ 18/10/2021	1.500.000	03	4.500.000
	Tổng cộng				275.454.546

Tổng số thù lao đã chi trả trong năm 2021 là: 275.454.546 đồng

Chi phí hoạt động khác: không có

3. Đánh giá kết quả hoạt động:

Do điều kiện làm việc từ xa của 2/3 thành viên Ban kiểm soát nên các cuộc họp nội bộ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát thường thông qua hình thức online hoặc lấy phiếu ý kiến, thư điện tử. Năm 2021, Ban kiểm soát đã:

+ Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được mời:

+ Tổ chức 02 phiên họp (ngày 18/10/2021, ngày 08/12/2021), các đợt làm việc chuyên đề tại trụ sở Công ty (tháng 3, tháng 5 và tháng 10/2021).

Kết quả làm việc của BKS năm 2021 như sau:

- Tham gia đầy đủ 04 cuộc họp của HĐQT theo thư mời và kế hoạch của HĐQT vào các ngày 22/01/2021, ngày 22/03/2021, ngày 06/05/2021, ngày

05/11/2021. Tại các cuộc họp HĐQT, BKS đã tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ và kết quả công tác kiểm tra giám sát được phân công.

- Tại cuộc họp ngày 18/10/2021: Ban kiểm soát đã bầu Trưởng Ban cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025 (bà Trần Thanh Thủy) và phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm soát.

- Báo cáo số 01/2021/BC-BKS ngày 16/3/2021 về việc giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2020 (BKS trước 18/10/2021)

+ Báo cáo số 02/2021/BC-BKS ngày 20/5/2021 về việc kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, kết quả giám sát các hoạt động năm 2020 và kế hoạch của BKS năm 2021 của tại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (BKS trước 18/10/2021),

+ Báo cáo số 05/2021/BC-BKS ngày 27/10/2021 về việc rà soát tình hình thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 22/03/2021, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 06 tháng đầu năm 2021.

- Tại cuộc họp ngày 8/12/2021: Ban Kiểm soát đã thống nhất ý kiến gửi Hội đồng quản trị về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

- Thực hiện các chức năng nhiệm vụ được quy định thể hiện cụ thể ở các mục sau đây của Báo cáo.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2021.

1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021.

1.1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính.

Công ty đã áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp, Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước ban hành. Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 kết thúc ngày 31/12 hàng năm. Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC đã thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

Sau khi xem xét, thẩm định trên cơ sở chọn mẫu chứng từ kế toán, Ban Kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm 2021 cũng như Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC Việt Nam cùng với các ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Năm 2021 Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do ĐHCĐ đề ra, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện Năm 2021	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng Doanh thu	229.100	199.785	87,20%
2	Tổng Chi phí	158.200	156.409	98,87%
3	Lợi nhuận trước thuế	70.900	43.376	61,18%
4	Lợi nhuận sau thuế		43.376	
5	Lợi nhuận lũy kế 31/12/2021		44.082	

Chi tiết doanh thu, chi phí theo yếu tố như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2021
1	DT cung cấp hàng hóa, dịch vụ	132.012
2	Giá vốn	130.875
3	Lợi nhuận gộp	1.137
4	DT hoạt động tài chính	66.852
5	Thu nhập khác	920
6	Chi phí tài chính	1.692
7	Chi phí bán hàng	2.348
8	Chi phí QLDN	21.053
9	Chi phí khác	441
10	Lợi nhuận trước thuế	43.376

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính tiếp tục thua lỗ, không hiệu quả, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

S tt	Lĩnh vực	Doanh thu	Giá vốn	Lợi nhuận gộp	Công nợ	Nợ quá hạn	Ghi chú
	Doanh thu kinh doanh hàng hoá, dịch vụ	132.012	130.875	1.137	74.934		
a	Doanh thu hàng hoá	114.032	108.602	5.430	47.302	-	
*	<i>Kinh doanh nhôm</i>	<i>101.812</i>	<i>96.656</i>	<i>5.156</i>	<i>31.164</i>	-	
*	<i>Kinh doanh hạt nhựa</i>	<i>11.874</i>	<i>11.615</i>	<i>259</i>	<i>15.435</i>	<i>11.20%</i>	
*	<i>Kinh doanh hàng nông nghiệp</i>	<i>189</i>	<i>174</i>	<i>15</i>	<i>0.703</i>	-	
*	<i>Mặt hàng khác (thanh lý xăng dầu)</i>	<i>157</i>	<i>157</i>	-	-	-	
b	Doanh thu kinh doanh, cho thuê thiết bị cơ giới, thuê tài sản	9.320	10.552	(1.232)	9.935	40%	
c	Doanh thu dv giao nhận, vận chuyển	8.046	10.592	(2.546)	4.443	71.14%	
d	Doanh thu kinh doanh máy thuỷ, máy phát điện	411	293	118	13.175	18.77%	
e	Doanh thu dịch vụ XKLD	203	836	(633)	0.079	0	

1.3. Tài sản, nguồn vốn tại ngày 31/12

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	Chênh lệch
Tổng tài sản	403.482	386.330	(17.152)
Tài sản ngắn hạn	226.015	219.942	(6.073)
Tài sản dài hạn	177.467	166.388	(11.079)
Tổng nguồn vốn	403.482	386.330	(17.152)
Nợ phải trả	128.176	103.691	(24.485)
Vốn chủ sở hữu	275.306	282.639	7.333

1.4. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản.

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
1. Cơ cấu tài sản.		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%).	56,02	56,93
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%).	43,98	43,07
2. Cơ cấu nguồn vốn.		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%).	31,77	26,84
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%).	68,23	73,16%
3. Khả năng thanh toán.		
- Khả năng thanh toán nhanh (lần).	2,20	3,23
- Khả năng thanh toán hiện hành (lần).	2,76	3.65
4. Tỷ suất lợi nhuận.		
- Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản (%).	12,85	11,23
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%).	31,61	32,86
- Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%).	18,84	15,35
5. Cơ cấu nợ		
- Tỷ lệ các khoản phải thu so với các khoản phải trả = (Các khoản phải thu/các khoản phải trả) x 100%	149,85%	
- Số vòng quay các khoản phải thu	0,85	
- Số vòng quay các khoản phải trả- Thời gian thu tiền bình quân	1,27	
- Thời gian trả tiền bình quân	429 ngày	
	287 ngày	

Qua kết quả Báo cáo tài chính và một số chỉ tiêu tài chính cơ bản tại thời điểm 31/12/2021 cho thấy:

Tổng tài sản cuối năm 2021 của Công ty đạt 386,330 tỷ đồng, giảm 17,152 tỷ đồng tương đương giảm 4,4% so với cuối năm 2020, tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn đều giảm và mức giảm lần lượt là 6,073 tỷ đồng (2,76%) và 11,079 tỷ đồng (6,6%). Cụ thể như sau:

- Hàng tồn kho giảm 19,909 tỷ đồng (tương đương với mức giảm 78,6%) so với năm 2017. Nguyên nhân là do trong năm Công ty xuất hết lô hàng tồn kho là hạt nhựa cho Công ty TNHH Minh Anh. Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện việc chuyển đổi hàng hoá là thiết bị cơ giới sang tài sản cố định
- Tài sản cố định giảm 10,225 tỷ đồng (tương đương mức giảm 36%), do trong năm Công ty có tiến hành thanh lý một số xe ô tô tải và xe đầu kéo

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/tổng tài sản tăng, tỷ trọng tài sản dài hạn/tổng tài sản giảm so với cuối năm 2020.

Cơ cấu nguồn vốn: Công ty đang sử dụng nguồn vốn vay thấp, tính độc lập về tài chính cao bởi vì đa phần vốn Công ty sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh đều là vốn chủ sở hữu. Vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng cao trong Tổng nguồn vốn cho thấy cơ cấu nguồn vốn của Công ty là tương đối an toàn nếu không tính đến các rủi ro tiềm ẩn trong việc thu hồi công nợ.

Đánh giá về khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán nhanh: các khoản nợ ngắn hạn của Công ty luôn đảm bảo do hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn trong năm 2021 luôn > 1.

- Khả năng thanh toán hiện hành: Tỷ số khả năng thanh toán hiện hành trong năm > 1, điều đó thể hiện khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty trong tình trạng tốt. Công ty luôn đảm bảo đủ tài sản lưu động để có thể thanh toán các khoản nợ sắp đến hạn phải trả.

Đánh giá về khả năng sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu: Năm 2021 đạt 15,35% giảm so với cùng kỳ năm trước (22,74%). Tuy Công ty không đạt được các chỉ tiêu lợi nhuận năm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhưng vẫn duy trì ở mức ổn định

Đánh giá về công nợ: Chi tiết mục 1.6

1.5 Tiền và các khoản tương đương tiền và tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn:

Số dư tại ngày 31/12/2021 là: 40,017 tỷ đồng.

1.6. Các khoản nợ phải thu:

- Số dư phải thu của khách hàng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Văn phòng Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là: 81.209 triệu đồng, tăng 3.283 triệu đồng. Chứng tỏ Công ty đang bị chiếm dụng vốn với số tiền rất lớn sẽ ảnh hưởng đến nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty và có nguy cơ bị mất vốn không thu hồi được. Công ty cần tích cực thu hồi nợ từ khách hàng tạo nguồn tiền cho Công ty hoạt động.

Năm 2021, do ảnh hưởng của đại dịch Covid, nên việc thu hồi công nợ chưa đạt được như kế hoạch đề ra. Trong năm 2021, kết quả thu hồi công nợ đã đạt được như sau:

- + Từ 01/01/2021 đến 31/05/2021 thu được: 1,200 tỷ đồng
- + Từ 01/06/2021 đến 31/07/2021 thu được: 0,730 tỷ đồng
- + Từ 01/08/2021 đến 30/09/2021 thu được: 0,300 tỷ đồng
- + Từ 01/10/2021 đến 05/01/2022 thu được: 2,230 tỷ đồng

Năm 2021, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với số nợ phải thu số tiền là: 7.176 triệu đồng.

- Phải thu ngắn hạn khác: Số dư tại ngày 31/12/2021 85.352 triệu đồng. Trong khoản phải thu khác có hai đối tượng có số dư nợ phải thu không biến động trước năm 2015 nhưng đến nay vẫn chưa thu được, gồm:

* Công ty cổ phần sản xuất và chế tạo ô tô Tracimexco: Số dư nợ phải thu: 16.082 triệu đồng. Đây là khoản tiền vay và nợ lãi vay do Công ty cho Công ty cổ phần sản xuất và chế tạo ô tô Tracimexco vay từ thời điểm từ năm 2010 đến 2015 để đầu tư dây chuyền lắp ráp ô tô và dây chuyền sản xuất dũa gỗ xuất khẩu. Khoản nợ trên hàng năm có đối chiếu xác nhận công nợ nhưng hiện nay Công ty cổ phần sản xuất và chế tạo ô tô Tracimexco đã tạm ngưng sản xuất nên chưa có khả năng thanh toán.

* Công ty cổ phần vận tải và thương mại Đà Nẵng: Số dư nợ phải thu: 485 triệu đồng. Đây là khoản cổ tức được chia khi Công ty góp vốn đầu tư tại Công ty cổ phần vận tải và thương mại Đà Nẵng. Khoản nợ trên phát sinh trước năm 2015 đến nay vẫn có đối chiếu xác nhận công nợ nhưng chưa thu hồi được.

Năm 2021 Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với khoản phải thu khác số tiền 1.108 triệu đồng.

1.7 Đánh giá về quản lý hàng tồn kho:

Số dư hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2021 là: 25.329 triệu đồng. So với thời điểm 31/12/2020 giảm được 19.909 triệu đồng.

Hàng tồn kho cuối năm 2021 của Công ty chủ yếu là máy móc, thiết bị, tồn kho lâu, kén khách hàng, và có giá trị lớn.

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính năm 2021, Công ty chưa thực hiện việc đánh giá hàng tồn kho để trích lập dự phòng theo quy định.

1.8 Tình hình tăng, giảm vốn chủ sở hữu:

Nội dung	Số dư 1/1/2021	Tăng/giảm trong năm	Số dư 31/12/2021
Vốn đầu tư của CSH	237.350.000.000	0	237.350.000.000
Thặng dư vốn CP	0	0	0
Quỹ ĐTP	1.206.406.025	0	1.206.406.025
Quỹ KTPL	22.235.000	569.655.043	591.890.043

1.9 Tình hình góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết tại ngày 31/12/2021 (đơn vị tính: triệu đồng)

Tên công ty	Vốn góp theo vốn điều lệ		Doanh thu		Lợi nhuận sau thuế		Hiệu quả đầu tư (LNST/Vốn CSH)	Dự kiến chia cổ tức 2021
	Vốn điều lệ	Tỷ lệ	Năm 2021	So với năm trước	Năm 2021	So với năm trước		
1. Công ty CP sản xuất và chế tạo Ô tô Tracimexco Bắc Kan	43.437	42,63%	420	12,90%	(1.773)	29%	(19,08%)	
2. Công ty CP Xuất Nhập Khẩu và HTĐT GTVT Hà Nội	6.000	30%	8.022	(7,85%)	(607)	(497%)	(71,47%)	
3. Công ty TNHH Mitsubishi VN	410.812	17,6%	12.955.768	525%	713.462	1.210%	32,29%	
4. Công ty CP Vận tải biển và dịch vụ Hàng Hải	39.567	17,8%	519.964	(11,40%)	15.299	(5,73%)	8,05%	
Tổng cộng	499.816		13.484.174		726.381			

Ghi chú: Số liệu của Công ty TNHH Mitsubishi VN căn cứ trên báo cáo tài chính năm 2020 (do thời điểm kết thúc năm tài chính của MMV là 31/03 hàng năm, nên tính đến thời điểm hiện tại MMV chưa cáo báo cáo tài chính cho năm 2021)

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2021

1. Đối với Hội đồng quản trị:

Năm 2021, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp, 09 lần lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 13 nghị quyết để kịp thời đề ra các chủ trương, giải pháp chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến việc xây dựng chiến lược phát triển và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp theo quy định của Điều lệ Công ty nhằm đề ra các chủ trương đúng đắn kịp thời, giúp Công ty hoạt động đúng hướng và đề ra các phương án xử lý các vấn đề tồn tại của Công ty;

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật, điều lệ Công ty, đáp ứng với yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Trong năm 2021, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản lý nội bộ của Công ty và các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, chấp hành chính sách, quy định của Nhà nước trong việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các kiến nghị, ý kiến của Ban kiểm soát đưa ra trong các báo cáo giám sát đều được Ban điều hành chỉ đạo các phòng ban tiến hành.

Năm 2021, nền kinh tế gặp khó khăn, bị ảnh hưởng bởi Covid, kết quả sản xuất kinh doanh không đạt theo như kế hoạch. Việc thực hiện một số theo chỉ đạo của HĐQT và kiến nghị của Ban kiểm soát vẫn chưa có tiến triển và kết quả cụ thể.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Năm 2021, Ban Kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị Công ty về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng Công ty đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp thông tin tài liệu cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

- Giữa Hội đồng quản trị Công ty, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty. Tuy nhiên, các vấn đề tồn tại về tài chính của Công ty có tính chất phức tạp, kéo dài nhiều năm nên vẫn chưa được giải quyết dứt điểm trong năm tài chính 2021.

4. Kiến nghị của Ban Kiểm soát.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ; ngoài các kiến nghị tại các báo cáo giám sát, Ban Kiểm soát nhấn mạnh kiến nghị một số nội dung sau:

4.1 Quy trình, quy chế nội bộ: Tiếp tục triển khai, rà soát hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với các quy định hiện nay để hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ. Cần có quy chế quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban cùng với quy chế phối hợp giữa các phòng ban tham mưu trong lĩnh vực kinh doanh (bao gồm cả thẩm quyền quyết định về mức lợi nhuận kỳ vọng, chính sách bán hàng, cho nợ, lãi suất, hoa hồng...); thu hồi công nợ (bao gồm theo dõi phát sinh theo đối tượng, tính lãi phải thu; lãi phạt chậm trả, thu hồi công nợ chậm nộp); tiền lương và phụ cấp...

4.2 Về hoạt động kinh doanh:

- Xây dựng phương án kinh doanh phù hợp với thực tế và khả năng tài chính của Công ty, tập trung phát triển các ngành nghề có hiệu quả đem lại lợi nhuận cho Công ty.

- Loại bỏ các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh thua lỗ, kém hiệu quả.

- Thực hiện các giải pháp quản lý chặt chẽ giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp... nhằm tiết giảm chi phí và nâng cao tỷ suất lợi nhuận của Công ty.

4.3 Về công nợ phải thu:

Tiếp tục triển khai quyết liệt công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ phải thu khó đòi, cập nhật, hoàn thiện các tài liệu, hồ sơ công nợ với mỗi đối tượng khách hàng, thực hiện trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi đầy đủ theo quy định. Trường hợp cần thiết có thể nghiên cứu khởi kiện một số khách hàng chây ì và khó thu hồi.

Cần có lộ trình và quy trình phối hợp thu hồi công nợ thống nhất giữa các phòng ban như đã nêu ở mục 4.1

4.4 Về hàng tồn kho:

- Đối với các mặt hàng tồn kho tồn lâu, Công ty cần thành lập hội đồng đánh giá hàng tồn kho cả về tình trạng máy móc cũng như công suất sử dụng so với máy móc mới trên thị trường. Bên cạnh đó cần thu thập thêm báo giá đối với các máy móc cùng thời có trạng thái, mẫu mã, tuổi thọ hoạt động tương ứng trên thị trường ở thời điểm hiện tại để làm cơ sở đánh giá trích lập dự phòng hàng tồn kho.

- Công ty cần lên Phương án, kế hoạch kinh doanh tránh tình trạng vốn bị ứ đọng quá lâu làm giảm hiệu quả kinh doanh.

4.5. Đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại các Công ty liên doanh liên kết:

- Tiếp tục xây dựng phương án thoái vốn tại các đơn vị kinh doanh không hiệu quả trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Làm việc Công ty Luật Global Lawyer để tư vấn xử lý dứt điểm vấn đề xác định tỷ lệ vốn góp của Tracimexco tại Mitsubishi Motor Việt Nam.

- Đối với các đơn vị kinh doanh hiệu quả đề nghị có phương án thu hồi lợi nhuận đầu tư tối đa hóa lợi ích của Công ty

4.6. Tập trung xử lý dứt điểm các tồn tại hiện nay gồm: Khoản vay ODA tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Bình Định đối với dự án máy nghiền sàng đá; Dự án khu dân cư phường An Thới, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

4.7. Ngoài ra, Ban Kiểm soát cũng kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban giám đốc xem xét rà soát lại tổng thể hoạt động của Công ty và xây dựng phương án tái cơ cấu hoạt động theo hướng nâng cao hiệu quả và kiểm soát được chi phí.

4.8. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 164 và 165 Luật doanh nghiệp.

PHẦN III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Nhiệm vụ chung.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì kiểm soát định kỳ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Nhiệm vụ cụ thể năm 2022

Căn cứ nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định có liên quan đến hoạt động của BKS, Ban Kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, tham dự các phiên họp do Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị, điều hành Công ty;

- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty, việc tuân thủ và thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến công tác tài chính, kế toán, thống kê.

- Giám sát, kiểm tra báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, năm của Công ty.

- Đề xuất danh sách công ty kiểm toán độc lập để ĐHCĐ thông qua.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn;

- Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan.

Trên đây là Báo cáo giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2021, và Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 03004502
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU VÀ
HỢP TÁC ĐẦU TƯ
GIAO THÔNG
VẬN TẢI
Q. TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

TRẦN THANH THỦY

